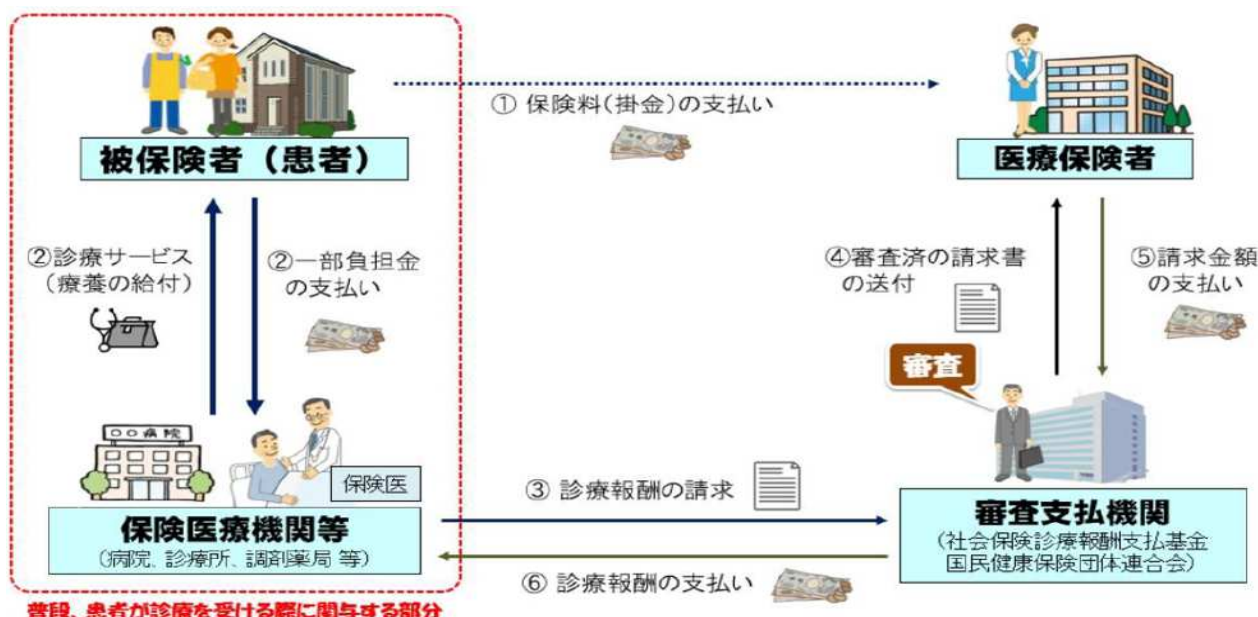


Tổng quan bảo hiểm y tế quốc dân

1. Chế độ bảo hiểm y tế quốc dân là một chế độ đảm bảo cho mọi người dân có thể an tâm được điều trị y tế

• Tất cả mọi người sống tại Nhật Bản phải vào Bảo hiểm y tế quốc dân. Hệ thống bảo hiểm y tế công cộng của Nhật Bản có thể chia thành 2 loại chính: “Bảo hiểm sức khỏe” dành cho những người làm việc tại các công ty, v.v... và “Bảo hiểm sức khỏe quốc dân” dành cho những người không thuộc nhóm trên.

• Hệ thống bảo hiểm y tế quốc gia là một hệ thống nhằm mục đích hỗ trợ lẫn nhau để làm giảm gánh nặng chi phí y tế và chi tiêu cho các chi phí y tế khi bị bệnh hoặc bị thương



→※Tài liệu tham khảo: https://www.mhlw.go.jp/stf/newpage_51604.html

Bộ Y tế, Lao động và phúc lợi Hướng dẫn về thẻ bảo hiểm y tế My Number dành cho người nước ngoài đang sinh sống tại Nhật Bản.

(Bản dịch của hình minh họa bên trên)

① Người được bảo hiểm (bệnh nhân) nộp phí bảo hiểm (thuế) cho các cơ quan bảo hiểm y tế (của thành phố, phường xã...)

② Cơ sở y tế thuộc bảo hiểm (bệnh viện thuộc bảo hiểm) như là bệnh viện, phòng khám... cung cấp các dịch vụ khám chữa bệnh (trợ cấp điều trị) cho người được bảo hiểm (bệnh nhân)

②' Người được bảo hiểm (bệnh nhân) thanh toán một phần chi phí khám chữa bệnh cho cơ sở y tế.

③ Cơ sở y tế thuộc bảo hiểm yêu cầu cơ quan thẩm định chi trả (ví dụ: Liên hiệp các tổ chức bảo hiểm y tế quốc dân) thanh toán phí khám chữa bệnh.

④ Cơ quan thẩm định chi trả gửi hóa đơn đã thẩm định xong cho cơ quan bảo hiểm y tế.

⑤ Cơ quan bảo hiểm y tế thanh toán số chi phí đó cho cơ quan thẩm định chi trả

⑥ Cơ quan thẩm định chi trả thanh toán phí khám chữa bệnh cho các cơ sở y tế.

2. Vui lòng đăng ký tại Bộ phận Bảo hiểm Y tế Quốc dân tại thành phố của bạn.

(1) Thông báo đăng ký Bảo hiểm Y tế Quốc gia (trong vòng 14 ngày)

- Những người có thể thường trú và có tư cách cư trú trên 3 tháng và không tham gia bảo hiểm y tế công cộng khác, phải tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia.
- Ngay cả những người có thời gian lưu trú từ 3 tháng trở xuống cũng có thể đăng ký bằng cách xuất trình Giấy chứng minh được nhận làm việc quá 3 tháng hoặc Giấy chứng nhận tình trạng đang là học sinh
- Nếu đã rút khỏi bảo hiểm y tế do công ty cung cấp vì những lý do như là nghỉ việc v.v... thì bắt buộc phải tham gia Bảo hiểm y tế quốc dân.
- Những người đã đăng ký sử dụng thẻ bảo hiểm y tế My Number cũng phải hoàn tất thủ tục này. (Chi tiết xem mục 3)

(2) Thông báo từ bỏ Bảo hiểm Y tế Quốc gia (trong vòng 14 ngày)

- Trong những trường hợp như là về nước, chuyển đến thành phố, thị xã khác, tham gia bảo hiểm y tế tại nơi làm việc, nhận trợ cấp bảo trợ sinh hoạt... vui lòng thông báo rút khỏi Bảo hiểm y tế quốc dân tại bộ phận phụ trách bảo hiểm y tế của thành phố, thị xã.

3. Khi khám chữa bệnh bằng bảo hiểm, cần có “Thẻ bảo hiểm My Number” hoặc “Giấy xác nhận tư cách”

(1) Về thẻ bảo hiểm My Number

- Nếu đã có thẻ My Number, nếu đăng ký sử dụng thẻ này như thẻ bảo hiểm, thì có thể sử dụng nó như một “thẻ bảo hiểm My Number”
- Để người có thẻ bảo hiểm My Number có thể dễ dàng nắm được thông tin về tư cách tham gia bảo hiểm của mình, khi mới tham gia hoặc khi có thay đổi về tỷ lệ chi trả sẽ được cấp “Thông báo về thông tin tư cách”.

(2) Về Giấy xác nhận tư cách

- Nhưng người chưa có thẻ My Number, hoặc những người đã có thẻ My Number nhưng chưa đăng ký sử dụng với tư cách là thẻ bảo hiểm thì sẽ được cấp “Giấy xác nhận tư cách”.

(3) Trường hợp làm mất thẻ bảo hiểm My Number hoặc Giấy xác nhận tư cách

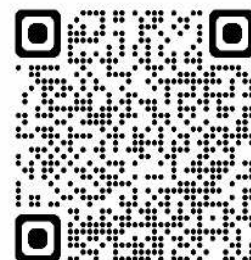
- Trường hợp làm mất thẻ bảo hiểm My Number hoặc Giấy xác nhận tư cách, người bị mất cần tự mình làm thủ tục xin cấp lại. Hãy liên hệ với phòng phụ trách Bảo hiểm y tế quốc dân tại thành phố, thị xã nơi bạn cư trú.

Tổng đài hỗ trợ My Number (Miễn phí)

Số điện thoại: 0120-95-0178

Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo đường link hoặc mã QR dưới đây.

https://www.mhlw.go.jp/stf/newpage_08277.html



4. Khi tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia, bạn có thể nhận được những lợi ích sau đây

(1) Trợ cấp về chăm sóc giữ gìn sức khỏe

Nếu bạn xuất trình thẻ bảo hiểm My Number hoặc Giấy xác nhận tư cách tại quầy tiếp nhận của các cơ sở y tế thì bạn có thể yên tâm điều trị và chỉ cần tự chi trả 30% chi phí y tế được liệt kê như dưới đây.

Ngoài ra, về nguyên tắc, đối với trẻ chưa đến tuổi đi học, người cao tuổi v.v...tỷ lệ chi trả sẽ được giảm nhẹ.

⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A1

- Điều trị bệnh và chấn thương
- Thuốc và thuốc chích cần thiết để điều trị
- Chi phí nhập viện

(2) Trợ cấp trường hợp chi phí y tế cao

Trường hợp chi phí y tế cao, bạn có thể được hoàn trả chi phí phần y tế vượt quá giới hạn theo đơn đăng ký thu nhập của bạn。

⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A2

(3) Trợ cấp 1 số tiền Sinh con và chăm sóc trẻ em

Khi sinh con, bạn sẽ được trợ cấp 1 số tiền nhất định。

⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A3

(4) Trợ cấp chi phí tang lễ

Khi bạn chết, chi phí tang lễ sẽ được trả。

⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」A4

5. Khi bạn tham gia Bảo hiểm Y tế Quốc gia, nghĩa vụ thanh toán phí bảo hiểm (thuế) sẽ xảy ra

• Để nhận được quyền lợi hỗ trợ bảo hiểm y tế quốc gia, bạn cần phải trả phí bảo hiểm (thuế). Nếu bạn quên trả tiền bảo hiểm hay vì mắc công mà không trả thì ngoài việc không thể bảo đảm nguồn lực tài chính cho Bảo hiểm Y tế Quốc gia mà bạn có thể không có khả năng hưởng được quyền lợi điều trị bảo hiểm y tế.

• Phí bảo hiểm (thuế) là một nguồn tài chính quan trọng để bảo vệ sức khỏe của bạn. Vui lòng thanh toán đúng theo ngày cố định

◎ Hãy lưu ý rằng nếu không có lý do gì đặc biệt mà không đóng tiền bảo hiểm (thuế) trong hơn 1 năm thì bạn có thể sẽ phải tự chi trả toàn bộ chi phí khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

Phí bảo hiểm (thuế) là một nguồn tài chính quan trọng để bảo vệ sức khỏe của bạn. Vui lòng thanh toán đúng theo ngày cố định

Tùy theo khả năng trả tiền chi phí và hưởng lợi ích của phần Bảo Hiểm Y Tế , phần Hỗ trợ người cao tuổi, và phần Bảo Hiểm Chăm Sóc Điều Dưỡng.

Phí bảo hiểm (thuế) sẽ là tổng số tiền được tính theo phương pháp sau

⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」B1

① Tỷ lệ đáp ứng (Nó thay đổi theo khả năng gánh chịu)

• Hạn ngạch thu nhập → Tính theo thu nhập của năm trước của mỗi hộ gia đình

• Hạn ngạch tài sản → Tính theo tài sản của từng hộ

② Phân bổ lợi nhuận (có biện pháp giảm thiểu cho những người có thu nhập thấp hơn) ⇒「Danh sách trợ cấp / tổn phí đóng góp」B2

• Số ngạch bình quân người được bảo hiểm → Được tính theo số lượng người đăng ký, bất kể thu nhập và tuổi tác

• Chia sẻ bình quân theo hộ gia đình → Tính toán đồng đều cho từng hộ gia đình

(Lưu ý) Cách tính phí bảo hiểm (thuế) tùy thuộc vào thành phố và thị trấn。

Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với Phòng Bảo hiểm Y tế Quốc gia của thành phố bạn。

6. Tai nạn giao thông cũng được chi trả bởi Bảo hiểm Y tế Quốc gia

• Trong trường hợp bị thương do bên thứ 3 gây ra, chẳng hạn như tai nạn giao thông, bạn vẫn có thể được điều trị bằng bảo hiểm y tế quốc dân.

•Phía bảo hiểm y tế quốc dân sẽ thay mặt cho nạn nhân yêu cầu người gây nạn (bên thứ 3) thanh toán những chi phí do bên Bảo hiểm y tế quốc dân đã chi trả.

~Vui lòng thông báo nếu sử dụng Bảo hiểm Y tế Quốc gia khi bị tai nạn giao thông~

7. Những người từ 40 tuổi trở lên, hãy khám sức khỏe , cụ thể mỗi năm một lần

•Khám sức khỏe đặc biệt và hướng dẫn chăm sóc sức khỏe đặc biệt đã được triển khai từ năm 2008 nhằm kéo dài tuổi thọ khỏe mạnh của mọi người dân và kiểm soát chi phí y tế ngày càng gia tăng, đồng thời phòng ngừa các bệnh liên quan đến lối sống như ung thư, bệnh tim và đột quỵ.

Tổn phí cho các kỳ Khám sức khỏe y tế cụ thể ⇒「Danh sách lợi ích / đóng góp」B3

•Theo kết quả của kiểm tra sức khỏe cụ thể, lịch chỉ đạo về sức khỏe cụ thể sẽ được gửi đến những người cần cải thiện thói quen lối sống.

8. Hệ thống y tế cho người cao tuổi

•Đối với những người trên 75 tuổi sẽ được tham gia chế độ bảo hiểm y tế dành cho người cao tuổi.

•Tỷ lệ chi trả theo chế độ bảo hiểm y tế dành cho người cao tuổi sẽ được xác định dựa trên các yếu tố như là thu nhập...

9 Tài liệu này là một thông báo về Tổng Quan của Bảo Hiểm y tế quốc gia。

Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với Phòng Bảo hiểm Y tế Quốc gia của thành phố bạn

【Liên hệ】

Tên thành phố	静岡市 SHIZUOKASHI
•Tên bộ phận bảo hiểm y tế quốc gia •Số điện thoại	AOI HOKEN NENKIN／葵区役所 054-221-1070 SURUGA HOKEN NENKIN／駿河区役所 054-287-8621 SHIMIZU HOKEN NENKIN／清水区役所 054-354-2141

Danh sách trợ cấp / tổn phí (Thời điểm từ 1/10/2025)

A. Trợ cấp

A1. Tỷ lệ chi phí tự chi trả:

Phân loại	Tỷ lệ
Dưới 6 tuổi	20%
Trên 6 tuổi và dưới 70 tuổi	30%
Trên 70 tuổi dưới 75 tuổi	20% ... những người không thuộc nhóm 30% 30% ... người có thu nhập xấp xỉ với lúc đi làm (xem A2 bên dưới)

A2. Giới hạn chi phí y tế cao (hàng tháng)

① Dưới 70 tuổi

Phân loại		Toàn thể hộ gia đình Y tế Quốc gia
Người có thu nhập cao	Tổng số tiền thu nhập sau khi Khấu Trừ phần tiền Cơ Bản của Hộ gia đình, còn có hơn 9.01 triệu yên	252,600 yên + (Chi phí y tế – 842,000 yên) × 1%
	Tổng số tiền thu nhập sau khi Khấu Trừ phần tiền cơ bản của Hộ gia đình, còn có hơn 6 triệu yên và dưới 9.01 triệu yên	167,400 yên + (Chi phí y tế – 558,000 yên) × 1%
Bình thường	Tổng số tiền thu nhập sau khi Khấu Trừ tiền cơ bản của Hộ gia đình vượt quá 2.1 triệu yên và 6 triệu yên trở xuống	80,100 + (Chi phí y tế – 267,000 yên) × 1%
	Tổng số tiền thu nhập sau khi Khấu trừ cơ bản của Hộ gia đình có dưới 2,1 triệu yên .	57,600 yên
Người có thu nhập thấp	Hộ gia đình được miễn thuế cư trú	35,400 yên

② 70 đến dưới 75 tuổi

Phân loại		Đơn vị cá nhân (chỉ dành cho bệnh nhân ngoại trú)	Đơn vị hộ gia đình (kể cả nhập viện)
Bằng với lúc đi làm	Thu nhập chịu thuế, có trên 6.9 triệu yên	252,600 yên + (chi phí y tế - 842,000 yên) × 1%	
	Thu nhập chịu thuế, có trên 3,8 triệu yên	167,400 yên + (chi phí y tế - 558,000 yên) × 1%	
	Thu nhập chịu thuế, có trên 1.45 triệu yên	80,100 yên + (chi phí y tế - 267,000 yên) × 1%	
Bình thường chung	Thu nhập chịu thuế, có dưới 1.45 triệu yên	18,000 yên	57,600 yên
Người có thu nhập thấp	Hộ gia đình được miễn thuế thành phố	8,000 yên	24,600 yên
	Hộ gia đình được miễn thuế thành phố ※1	8,000 yên	15,000 yên

※1 Hộ gia đình có thu nhập không đáp ứng được một số căn bản nhất định
Trong số hộ gia đình được miễn thuế thành phố,

A3. Tiền trợ cấp sinh và nuôi con

488,000 yên

(Sinh tại một cơ sở y tế có áp dụng chế độ trợ cấp y tế sản khoa là 500,000 yên)

A4. Chi phí tang lễ

50,000 yên

A5. Khi gặp những sự cố như là tai nạn giao thông

Nếu bạn bị thương v.v...do hành vi của bên thứ 3 (người gây hại) như trong trường hợp tai nạn giao thông v.v..., phải điều trị bằng bảo hiểm y tế (như là Bảo hiểm y tế quốc dân, Bảo hiểm y tế người cao tuổi, Bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng) thì hãy thông báo cho các công ty bảo hiểm tương ứng.

B Chi phí tự chi trả:

B1. Tiền bảo hiểm (thuế)

	① Tỷ lệ Khả năng đáp ứng		② Tỷ lệ Lợi ích	
	Tỷ lệ thu nhập	Tỷ lệ tài sản	Tỷ lệ bình quân người có bảo hiểm	Tỷ lệ bình quân của hộ gia đình
Phần của Bảo hiểm y tế	6.08%	— %	24,900yên	20,900yên
Phần Hỗ trợ người cao tuổi	2.57%	— %	10,500yên	7,900yên
Phần Bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng	2.33%	— %	18,400yên	—yên

※Giới hạn mức đóng tối đa là số tiền bảo hiểm(thuế) mà người dân phải đóng tối đa, áp dụng cho những người có thu nhập vượt quá một mức độ nhất định-tức là, dù thu nhập có tăng thêm thì số tiền bảo hiểm phải đóng cũng không vượt quá mức giới hạn này. Mức giới hạn tối đa hiện tại của Tỉnh là 1,090,000 yên (Trong đó, 660,000 yên cho y tế, 260,000 yên dành cho hỗ trợ người cao tuổi, 170,000 yên cho chăm sóc điều dưỡng)

B2. Tỷ lệ giảm

○Chế độ giảm cho người có thu nhập thấp

Tỷ lệ giảm	Tiêu chí giảm
Giảm 70%	Tổng thu nhập (chủ hộ + người vô bảo hiểm) $\leq$ 430,000 yên※
Giảm 50%	Tổng thu nhập (chủ hộ + người vô bảo hiểm) $\leq$ 430,000 yên※ + 305,000 yên $\times$ số người được bảo hiểm
Giảm 20%	Tổng thu nhập (chủ hộ + người vô bảo hiểm) $\leq$ 430,000 yên※ + 560,000 yên $\times$ số người được bảo hiểm

※ Trường hợp số người có thu nhập từ tiền lương/lương hưu từ 2 người trở lên thì 430,000 yên + 100,000 yên $\times$ (số người có thu nhập từ tiền lương/lương hưu - 1)

○Chế độ giảm cho trẻ chưa đi học

Trường hợp có trẻ chưa đi học 6 tuổi trở xuống thì giảm 50% số tiền theo tỷ lệ bình quân của trẻ chưa đi học

○ Chế độ giảm thuế cho người thất nghiệp không tự nguyện

Đối với những người dưới 64 tuổi phải nghỉ việc do nguyên nhân từ phía công ty (sa thải, phá sản...) sẽ được giảm 70% thuế thu nhập tính từ ngày tiếp theo sau ngày nghỉ việc trong tháng đó đến cuối năm tài chính tiếp theo.

○ Chế độ miễn giảm thuế trong thời kỳ trước và sau khi sinh

Miễn thuế đóng theo thu nhập và thuế bình quân đầu người cho sản phụ - là người đóng thuế, trong giai đoạn trước và sau khi sinh (4 tháng đối với đơn thai, 6 tháng đối với đa thai) tính từ ngày dự kiến sinh (hoặc tháng sinh)

B3. Số tiền tự trả cho các kỳ khám sức khỏe y tế cụ thể

0 yên



Phiên bản Internet